

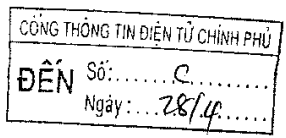
TTĐT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30/2014/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2014



QUYẾT ĐỊNH
Về việc quản lý, vận hành và khai thác
vệ tinh quan sát trái đất đầu tiên của Việt Nam VNREDSat-1

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 81/2010/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thu nhận, lưu trữ, xử lý, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám quốc gia;

Theo đề nghị của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc quản lý, vận hành và khai thác vệ tinh quan sát trái đất đầu tiên của Việt Nam VNREDSat-1.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc điều khiển, phát và thu nhận tín hiệu ảnh, xử lý, lưu trữ, cung cấp và sử dụng dữ liệu ảnh của vệ tinh VNREDSat-1.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng vệ tinh VNREDSat-1 và các cơ sở mặt đất có liên quan đến vệ tinh VNREDSat-1 như: Trung tâm điều khiển vệ tinh, trạm thu phát tín hiệu điều khiển vệ tinh, trạm lưu trữ dữ liệu dự phòng, trạm thu nhận và xử lý tín hiệu ảnh.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Việc quản lý, vận hành và khai thác vệ tinh VNREDSat-1 phải tuân thủ quy định hiện hành về thu nhận, lưu trữ, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám quốc gia và phù hợp với quy chuẩn quốc tế theo yêu cầu của nhà cung cấp.

2. Khai thác tối đa dữ liệu ảnh vệ tinh VNREDSat-1 để giám sát tài nguyên thiên nhiên, môi trường, giảm nhẹ thiên tai; nghiên cứu khoa học và đào tạo nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

3. Việc khai thác ảnh vệ tinh VNREDSat-1 phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan nhà nước khác có liên quan.

Điều 4. Quản lý và vận hành vệ tinh VNREDSat-1

1. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có trách nhiệm quản lý và vận hành vệ tinh VNREDSat-1 bao gồm các nội dung sau đây:

a) Vận hành vệ tinh VNREDSat-1 và các cơ sở mặt đất bao gồm: Trung tâm điều khiển vệ tinh, trạm thu phát tín hiệu điều khiển vệ tinh và trạm lưu trữ dữ liệu dự phòng;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch chụp và thu nhận ảnh VNREDSat-1; lập lịch và đặt lệnh chụp ảnh cho vệ tinh; cung cấp thông tin nhiệm vụ, trạng thái và quỹ đạo của vệ tinh cho Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có trách nhiệm xây dựng, tổ chức, quản lý, lưu trữ, bổ sung, cập nhật dữ liệu ảnh vệ tinh VNREDSat-1 vào cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám của Viện.

3. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam hợp tác với các tổ chức quốc tế, nhà cung cấp vệ tinh vận hành an toàn và khai thác hiệu quả vệ tinh VNREDSat-1; triển khai dịch vụ cung cấp tín hiệu ảnh VNREDSat-1 cho các đối tác quốc tế; xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ hàng năm từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học nhằm làm chủ công nghệ và phục vụ cho các chương trình, dự án vệ tinh.

4. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp xây dựng, ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý vận hành và khai thác vệ tinh VNREDSat-1 nhằm bảo đảm tiết kiệm ngân sách nhà nước, sử dụng đúng mục đích và khai thác hiệu quả vệ tinh VNREDSat-1.

Điều 5. Khai thác vệ tinh VNREDSat-1

1. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có trách nhiệm:

a) Cung cấp tín hiệu ảnh của vệ tinh VNREDSat-1 cho Bộ Tài nguyên và Môi trường theo kế hoạch chụp và thu nhận ảnh đã được thống nhất;

b) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường khai thác có hiệu quả dữ liệu ảnh vệ tinh VNREDSat-1;

c) Cung cấp kịp thời ảnh vệ tinh VNREDSat-1 theo yêu cầu của lãnh đạo Đảng và Nhà nước hoặc trong tình trạng khẩn cấp theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp nhận tín hiệu ảnh VNREDSat-1, lưu trữ, xử lý tín hiệu và sử dụng dữ liệu ảnh theo Quyết định số 81/2010/QĐ-TTg ngày 13 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thu nhận, lưu trữ, xử lý, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám quốc gia.

3. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xác định khả năng chụp ảnh của vệ tinh VNREDSat-1 làm căn cứ để Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định mua tín hiệu hoặc dữ liệu ảnh viễn thám của nước ngoài.

Điều 6. Kinh phí quản lý, vận hành vệ tinh VNREDSat-1

Kinh phí phục vụ công tác quản lý, vận hành vệ tinh VNREDSat-1 bao gồm:

1. Do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán hàng năm của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

2. Nguồn thu từ dịch vụ cung cấp tín hiệu ảnh sau khi nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 7. Cơ chế tài chính trong việc khai thác và sử dụng dữ liệu ảnh vệ tinh VNREDSat-1

1. Khai thác và sử dụng dữ liệu ảnh vệ tinh VNREDSat-1 theo yêu cầu của lãnh đạo Đảng và Nhà nước hoặc trong tình trạng khẩn cấp thì không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng dữ liệu ảnh vệ tinh VNREDSat-1 không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này phải thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định mức phí và hướng dẫn việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng dữ liệu ảnh vệ tinh VNREDSat-1.

3. Việc cung cấp tín hiệu ảnh vệ tinh VNREDSat-1 cho đối tác quốc tế được thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên trên cơ sở giá thị trường và thông lệ quốc tế.

Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng số tiền thu được từ dịch vụ cung cấp tín hiệu ảnh vệ tinh VNREDSat-1 cho đối tác quốc tế.

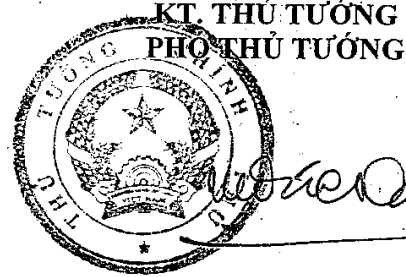
Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2014.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b). M **140**



Wu Đức Đam